

Bản án số: 457/2017/HS-PT
Ngày 24-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Lý

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 723/2016/HSPT ngày 14 tháng 11 năm 2016 đối với các bị cáo Trương Phong H (H) và Châu Ngọc T; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2016/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Phong H (H), sinh năm 1980; Trú tại: khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông Trương Phong T và bà Trần Thị N; Có vợ là Trang Kim B và 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004); Tiền sự: không.

Tiền án:

+ Ngày 24/01/2007, bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 27/6/2007, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”, chấp hành xong ngày 17/9/2008.

+ Ngày 27/7/2011, bị Tòa án nhân dân quận T xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/10/2013 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo H: Luật sư Nguyễn Hiếu V – thuộc Đoàn luật sư thành phố C (có mặt).

2. Châu Ngọc T (H), sinh năm 1985; Trú tại: khóm 6, phường I, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Châu Ngọc Đ và bà Trần Thanh D (chết); Có vợ là Lý Thị Thùy T và 01 con (sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2015 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo T: Luật sư Phan Đăng H – thuộc Đoàn luật sư thành phố C (có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:

1. Nguyễn Minh T (Á) Trú tại: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (có mặt).

2. Lê Hữu Đ (Tre E), sinh năm 1988; Trú tại: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

3. Trà Văn T, sinh năm 1992; Trú tại: khu vực Q, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

4. Thái Quốc H (Bảo C), sinh năm 1984; Trú tại: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

5. Phan Tấn Đ (Được E), sinh năm 1990; Trú tại: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người bị hại:

1. Chế Hoàng V, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Trú tại: đường L, tổ 2, khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

2. Tô Văn Tuấn E (B), sinh năm 1987 (vắng mặt).

Trú tại: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 30/5/2013 Trần Ngọc Tuấn (Tuấn 9 ngón) đi hát karaoke và cự cãi với Chế Thị Tố Trinh, bị nhóm của Trinh chém gây thương tích ở chân. Tuấn được Phạm Ngọc Vinh đưa đến bệnh viện T điều trị, đồng thời Tuấn gọi điện thoại, báo cho Trương Phong H (là anh họ). H gọi điện thoại cho Châu Ngọc T, Trương Phong Khánh, Đặng Chí Tâm, Chung Quốc Tài tập hợp “đàn em” đi chém lại nhóm của Tố Trinh trả thù cho Tuấn.

Lúc này, Chí Tâm đang ở cửa Cây Tư (khu vực Q, phường T, quận T). Tại đây có Phong Khánh, Lê Phương Vũ, Võ Văn Tài (Tài mập), Nguyễn Trung Tính, Đặng Chí Cường, Lâm Văn Hội, Nguyễn Văn Tấn, Đặng Tuấn Ngô, Nguyễn Hữu Trí, Cao Văn Quý. Chí Tâm và Phong Khánh tập hợp tất cả đến hẻm lò gạch gần nhà của Phương Vũ. Phương Vũ kêu Trà Văn Tình đến chờ đi. Trên đường đi Phương Vũ gặp Phan Tấn Được và kêu Tấn Được đi theo. Tổng cộng là 13 người. Chí Tâm gọi điện thoại, kêu Võ Văn Thắng (ấp Thạnh Lộc I, xã T, huyện C) tập hợp “đàn em” đi chém trả thù cho Tuấn. Võ Văn Thắng tập hợp được 25 người, gồm: Lê Hoàng Luân, Nguyễn Văn Tâm, Lê Văn Đông, Nguyễn Công Khao, Nguyễn Văn Thập, Nguyễn Mai Trọng Nghìn, Trần Nhật Tân, Tăng Văn Võ, Trịnh Hữu Nhân, Tăng Văn Võ Em, Nguyễn Điệp Em, Nguyễn Văn Toàn, Đặng Trường Giang, Nguyễn Minh Tài, Nguyễn Hoàng Vũ, Nguyễn Nhật Thanh, Trần Duy Tuệ, Nguyễn Phát Tài, Dương Văn Vũ, Lê Văn Đạt, Huỳnh Văn Đông, Lê Trọng Phúc, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Văn Hải Em và Huỳnh Hữu Nghĩa. Văn Thắng kêu Văn Đông lấy bao mã tấu mang đến cầu Bắc Đông, rồi sau đó tập trung tại hẻm lò gạch.

Chí Tâm gọi điện thoại, báo cho Phan Văn Dũng (khu vực Q, phường T, quận T), tập hợp “đàn em” đi chém trả thù cho Tuấn, rồi tập trung tại hẻm lò gạch. Văn Dũng tập hợp được 06 người, gồm: Huỳnh Phú Cường, Trần Minh Khiêm, Nguyễn Văn Ry, Nguyễn Quốc Khang, Nguyễn Văn Hận, Nguyễn Văn Thanh, đến cầu Bắc Đông, nhập vào nhóm của Văn Thắng.

Trương Phong H gọi điện thoại, báo cho Châu Ngọc T, tập hợp “đàn em” đến T. Ngọc Thương kêu Dương Tuấn Kiệt đi cùng với Lai Văn Dự. Trên đường đi Tuấn Kiệt gọi điện thoại cho Phong H. Phong H kêu Tuấn Kiệt đến nhà Nguyễn Ngọc Nhâm (Khỉ). Tuấn Kiệt gọi điện thoại rủ Lê Văn Tấn, Nguyễn Phước Hoàng cùng đi đến nhà của Ngọc Nhâm. Chí Tâm kêu Ngọc Nhâm dẫn đến hẻm lò gạch (khu vực P, phường T, quận T).

Phong H gọi điện thoại báo cho Chung Quốc Tài đến bệnh viện, rồi kêu Quốc Tài đi chém trả thù cho Tuấn. Quốc Tài kêu Lê Hữu Đức đi cùng đến bệnh viện T, rồi sau đó đi theo Phương Vũ tới hẻm lò gạch. Hữu Đức gọi điện thoại cho Nguyễn Minh Thiện và Thái Quốc Hải đến quán ông Châu (ấp T, xã T, huyện C). Hữu Đức nhờ Nguyễn Hữu Trí chở đến đây gặp nhóm của Văn Dũng. Hữu Đức đưa 50.000 đồng cho Huỳnh Phú Cường đi mua khẩu trang, rồi đi vào nhà lấy bao mã tấu, mang ra. Sau đó Hữu Trí chở Hữu Đức và Quốc Hải đến hẻm lò gạch.

Khi tất cả tập trung tại hẻm lò gạch, Phương Vũ mang can xăng 5 lít, rồi cùng với Võ Văn Tài và Chung Quốc Tài, đổ vào chai thủy tinh, nhét giẻ vào để làm bom xăng. Phong Khánh mang ra 3 bao mã tấu, Ngọc Nhâm và Nguyễn Văn Thanh phát khẩu trang. Tất cả mang theo mã tấu hoặc gạch, đá cùng đi đến nhà của Tổ Trinh (khu vực L, phường T, quận T). Khi đến nơi, do cửa rào đã khóa nên không vào được. Tất cả lớn tiếng chửi thề và giật cửa rào. Ché Hoàng V và Tô Văn Tuấn E đứng bên nhà, phía đối diện, lên tiếng hỏi. Ngọc Nhâm hô

to “nó kìa”. Cả nhóm xông tới đập phá cửa, đồ đạc trong nhà và chém Hoàng V cùng Tuấn E. Khi nghe tiếng hô “Công an tới”, tất cả bỏ chạy.

Theo kết luận giám định pháp y thì Chế Hoàng V bị thương tích như sau:

1- Vết thương đỉnh đầu phải gây lún hờ sọ. Phải phẫu thuật để xử lý. Khuyết sọ đường kính 1,5cm. Đau đầu sau chấn thương.

2- Vết thương khuỷu tay phải, mất một mảnh xương lồi cầu trong bên phải, gãy nát nhiều mảnh đài quay, gãy một phần mỏm khuỷu. Phải phẫu thuật để xử lý. Vận động khớp khuỷu hạn chế.

3- Vết thương hình móng ngựa mặt trong 1/3 dưới cẳng tay phải (9 x 0,4) cm.

4- Vết thương mặt sau cổ tay phải, đứt gân đuôi ngón V (4 x 0,3) cm. Vận động ngón V hạn chế.

5- Vết thương mu bàn tay phải (5 x 0,3) cm.

6- Vết thương gối phải, đứt gân từ đầu đùi phải. Phải phẫu thuật nối gân. Sẹo lồi (9 x 0,6) cm. Vận động gối phải hạn chế.

7- Vết thương mặt trước 1/3 giữa – dưới cẳng chân phải (6 x 0,5) cm.

8- Vết thương mặt sau cổ tay trái, đứt gân đuôi ngón II, III, IV, V. Phải phẫu thuật nối gân, nẹp bột cẳng bàn tay trái sẹo hình chữ Z (11 x 0,3) cm. Vận động gấp duỗi ngón II, III, IV, V hạn chế.

9- Vết thương gối trái, gãy lồi cầu trong đùi trái. Phải phẫu thuật kết hợp xương. Sẹo (14 x 0,5) cm. Vận động gối trái hạn chế nhiều.

10- Vết thương kẽ ngón I, II bàn chân trái (5 x 0,2) cm.

Sức khỏe bị giảm 64% (BL 2813-2814).

** Theo kết luận giám định pháp y thì Tuấn E bị thương tích như sau:*

- 3 vết thương phần mềm vùng vai bên trái (13 x 0,4) cm, (6 x 0,4) cm, (11 x 0,5) cm.

- Vết thương thành ngực trái cắt ngang đường nách bên trái, khoang liên sườn V – VI (6 x 0,4) cm.

Sức khỏe bị giảm 6% (BL 2812).

Từ ngày 05 đến 12/5/2015, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã xét xử sơ thẩm đối với Trương Phong H và 51 bị cáo khác, đồng thời cũng đã giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án.

Ngày 20/10/2015, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử hủy phần bản án sơ thẩm đã tuyên đối với Trương Phong H để điều tra lại theo thủ tục chung.

Ngày 10/11/2014 Lê Hữu Đ ra đầu thú, 19/5/2015 Nguyễn Minh T ra đầu thú, 31/5/2015 Châu Ngọc T ra đầu thú, 13/8/2015 Phan Tấn Được ra đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2016/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2016, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trương Phong H, Châu Ngọc T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng các điểm a, o, n, p khoản 1 Điều 93, các Điều 18, 20, 52 và 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Phong H (H) 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2013.

Áp dụng các điểm a, o, n khoản 1 Điều 93, khoản 2 Điều 46, các Điều 18, 20, 52 và 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Ngọc T (H) 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2015.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh T (Ác), Lê Hữu Đ (Tre Em), Trà Văn T, Thái Quốc H, Phan Tấn Đ; về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/10/2016, bị cáo Trương Phong H và Châu Ngọc T có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 13/10/2016, bị cáo Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đến ngày 29/3/2017 bị cáo T có đơn rút toàn bộ kháng cáo. Ngày 05/4/2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản thông báo việc rút kháng cáo của bị cáo T.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Phong H giữ nguyên kháng cáo; bị cáo Châu Ngọc T thay đổi nội dung kháng cáo, nhìn nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của Kiểm sát viên đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo và tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Phong H và Châu Ngọc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Phong H ý kiến cho rằng, bị cáo chỉ khai nhận có điện thoại báo cho một số bị cáo khác biết việc Trần Ngọc Tuấn bị chém, yêu cầu giúp đỡ cho Ngọc Tuấn, chứ không có kêu các bị cáo đi chém người bị hại. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng nhìn nhận như vậy; bị cáo chỉ có một bản nhận tội và một lời khai nhận tội ngày 07/5/2014 nhưng sau đó bị cáo đều cho rằng bị ép cung, mớm cung; còn lại đều do lời khai của một số bị cáo khác nên chưa đủ căn cứ để kết tội bị cáo Trương Phong H, đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Người bào chữa cho bị cáo Châu Ngọc T ý kiến cho rằng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, thể hiện sự ăn năn hối cải. Tuy khai báo còn vòng vo nhưng chỉ do cách nhìn nhận sự việc của bị cáo chứ không chối cãi hành vi của mình; bị cáo có mẹ ruột được nhà nước tặng thưởng huy

chương kháng chiến hạng nhất, là con em gia đình có công cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị áp dụng tinh thần có lợi cho bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 2015 và giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Các bị cáo Châu Ngọc T, Nguyễn Minh T, Lê Hữu Đ, Trà Văn T, Thái Quốc H và Phan Văn Đ khai nhận đã tham gia vào nhóm rất đông người, mục đích đi tìm chém nhóm của Tô Trình để trả thù cho Trần Ngọc Tuấn. Tuy rằng các bị cáo không trực tiếp chém người hay đập phá tài sản nhưng đã tham gia tập hợp thành một lực lượng rất đông, có cùng mục đích ý chí, trang bị số lượng lớn mã tấu, gạch đá, bom xăng và khẩu trang che mặt, đến mức làm tắt nghẽn cả một đoạn đường, gây náo loạn mất trật tự nghiêm trọng tại địa phương, làm kinh động người dân sống trong khu vực. Giữa các bị cáo và những người đồng phạm đã bị xét xử trong vụ án trước hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với người bị hại nhưng tập hợp rất đông người đập phá tài sản, chém tới tấp vào người anh Chế Hoàng V gây ra 10 vết thương, anh Tô Văn Tuấn E 4 vết thương rất nguy hiểm đến tính mạng. Chỉ khi nghe có người hô to “công an tới” thì chúng mới dừng và rút khỏi hiện trường. Các bị hại không chết do may mắn được cứu chữa kịp thời, ngoài ý thức chủ quan của nhóm bị cáo. Các bị cáo còn gây thiệt hại tài sản là 12.941.000 đồng. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng tính mạng của người khác, gây nên tình hình mất trật tự trị an rất nghiêm trọng, làm cho quần chúng nhân dân lo sợ, không an tâm trong cuộc sống, nên cần phải xử phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định hình phạt thỏa đáng đối với từng bị cáo. Các bị cáo Minh T, Hữu Đ, Văn T, Quốc H và Tấn Đ không kháng cáo. Chỉ có bị cáo Trương Phong H và Châu Ngọc T kháng cáo kêu oan, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Châu Ngọc T thay đổi kháng cáo nhìn nhận tội và xin giảm hình phạt.

Xét kháng cáo của 2 bị cáo, thấy rằng:

Mặc dù tại phiên tòa bị cáo Trương Phong H vẫn không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng căn cứ vào lời khai ban đầu của chính bị cáo viết hoặc khai báo trong quá trình điều tra, biên bản hỏi cung có cả luật sư tham dự, bị cáo đã thừa nhận có điện thoại cho Châu Ngọc T, Chung Quốc Tài đi chém người trả thù, thừa nhận những lời khai là khách quan không bị ép buộc (thể hiện qua các bút lục 289, 367-372, 382, 1004-1006, 1991, 334). Sau đó, bị cáo phản cung phủ nhận những lời khai của mình trước đó là do bị ép buộc, móm cung. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của các bị cáo Chung Quốc Tài (có Luật sư dự), chính Trương Phong H kêu bị cáo đi gặp tên Vũ để đi chém trả thù, chính bị cáo Trương

Phong H sắp xếp việc chém người và sắp xếp cho tên Vũ ra đầu thú nhận chém Chế Hoàng V; Lời khai xác nhận của các bị cáo Lê Hoàng Anh, Võ Văn Hoàng; Lời khai của Lê Hữu Đức, Phạm Ngọc Vinh, Nguyễn Ngọc Nhâm.. đều xác định chính Trương Phong H đã hô hào, kích động đồng bọn chém nhóm của Tổ Trinh, còn dặn nếu có ai hỏi thì nói không biết; thư của Trương Phong H gửi về cho gia đình cũng thừa nhận việc làm của mình. Do đó, có căn cứ xác định bị cáo Trương Phong H chỉ huy các bị cáo khác đi gây án, có tổ chức, phạm tội có tính chất côn đồ, có tiền án thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Phong H về tội “Giết người” theo các điểm a, n, o, p khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo.

Đối với bị cáo Châu Ngọc T, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không nhìn nhận hành vi phạm tội, nhưng có đủ chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 năm tù là thỏa đáng. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng thời cung cấp giấy chứng nhận mẹ của bị cáo là người có công cách mạng được nhà nước tặng thưởng danh hiệu huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết mới được quy định theo các điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, xem xét tinh thần có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: bị cáo Trương Phong H (H), Châu Ngọc T (H) phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm a, n, o, p khoản 1 Điều 93; Điều 18, 20, 52 và 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Phong H (H) 20** (hai mươi) **năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2013.

- Áp dụng điểm a, n, o, khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 18, 20, 52 và 53 của Bộ luật hình sự; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/NQ-QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt: Bị cáo **Châu Ngọc T (H) 10** (mười) **năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2015.

Áp dụng Điều 243 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Trương Phong H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Châu Ngọc T không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- Cục THADS TP Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP Cần Thơ;
- Trại tạm giam CA TP Cần Thơ;
(để t/đ cho bị cáo H, Thường) (2);
- NBH (2);
- Lưu (3). HS (2) 17B (Án 36).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Công Lý